

I. ĐỌC HIỂU . Đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi.

*Đá san hô kê lên thành sân khấu
Vài tấm tôn chôn mấy cánh gà
Em đừng trách bọn chúng anh tạm bợ
Chẳng phong màn nào chịu nổi gió Trường Sa*

*Gió rát mặt, đảo luôn thay hình dạng
Đá củ đậu bay như lũ chim hoang
Cứ mặc nó! Nào hỡi các chiến hữu
Ta bắt đầu thôi. Mây nước đã mở màn...*

*Sân khấu lô nhô mấy chàng đầu trọc
Người xem ngổn ngang cũng... rất lính trọc đầu
Nước ngọt hiếm, không lẽ dành gội tóc
Lính trẻ, lính già đều trọc tếu như nhau*

*[...]
Những giai điệu ngang tàng như gió biển
Những lời ca toàn nhớ với thương
Đêm buông xuống nhìn nhau không rõ nữa
Cứ ngỡ như vỏ ốc cát thành lời.*

(Trích *Lính đảo hát tình ca trên đảo*, Trần Đăng Khoa,
Bên cửa sổ máy bay, Nxb Tác phẩm mới, 1985)

* Cánh gà: Khu vực nằm khuất chéo phía hai bên sân khấu thường có màn vải che kín, dùng làm lối ra vào sân khấu.

Câu 1 (NB). Xác định thể thơ của đoạn trích.

Câu 2 (TH). Hãy tìm hai hình ảnh đặc biệt của sân khấu do những người lính đảo tự tạo ra qua đoạn thơ: *Đá san hô kê lên thành sân khấu*

Vài tấm tôn chôn mấy cánh gà

*Em đừng trách bọn chúng anh tạm bợ
Chẳng phong màn nào chịu nổi gió Trường Sa.*

Câu 3 (TH). Chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp tu từ được sử dụng trong câu thơ: *Những giai điệu ngang tàng như gió biển*.

Câu 4 (VD). Anh/chị hãy nhận xét về vẻ đẹp tâm hồn những người lính đảo được thể hiện trong đoạn trích (Trả lời trong khoảng 5-7 dòng).

II. LÀM VĂN

Câu 1 (VDC). Từ nội dung đoạn trích ở phần Đọc hiểu, hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của anh/chị về sức mạnh tinh thần lạc quan của con người trong hoàn cảnh khó khăn.

Câu 2 (VDC).

Ngày Tết, Mị cũng uống rượu. Mị lén lấy hũ rượu, cứ uống ực từng bát. Rồi say, Mị lịm mặt ngồi đấy nhìn mọi người nhẩy đồng, người hát, nhưng lòng Mị thì đang sống về ngày trước. Tại Mị vắng vắng tiếng sáo gọi bạn đầu làng. Ngày trước, Mị thổi sáo giỏi. Mùa xuân này, Mị uống rượu bên bếp và thổi sáo. Mị uốn chiếc lá trên môi, thổi lá cũng hay như thổi sáo. Có biết bao nhiêu người mê, ngày đêm đã thổi sáo đi theo Mị.

Rượu đã tan lúc nào. Người về, người đi chơi đã vãn cả. Mị không biết, Mị vẫn ngồi trơ một mình giữa nhà. Mãi sau Mị mới đứng dậy, nhưng Mị không bước ra đường chơi, mà từ từ bước vào buồng. Chẳng năm nào A Sử cho Mị đi chơi Tết. Mị cũng chẳng buồn đi. Bấy giờ Mị ngồi xuống giường, trông ra cái cửa sổ lỗ vuông mờ mờ trăng trắng. Đã từ nãy, Mị thấy phơi phới trở lại, trong lòng đột nhiên vui sướng như những đêm Tết ngày trước. Mị trẻ lắm. Mị vẫn còn trẻ. Mị muốn đi chơi. Bao nhiêu người có chồng cũng đi chơi ngày Tết. Huống chi A Sử với Mị, không có lòng với nhau mà vẫn phải ở với nhau! Nếu có nắm lá ngón trong tay lúc này, Mị sẽ ăn cho chết ngay, chứ không buồn nhớ lại nữa. Nhớ lại, chỉ thấy nước mắt ứa ra. Mà tiếng sáo gọi bạn yêu vẫn lơ lửng bay ngoài đường.

*Anh ném pao, em không bắt
Em không yêu, quả pao rơi rồi...*

(Ngữ văn 12, Tập 2, NXB Giáo dục Việt Nam, 2010, tr.8)

Anh/Chị hãy phân tích đoạn trích trên; từ đó, nhận xét cái nhìn về người lao động của nhà văn Tô Hoài.

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

I. ĐỌC HIỂU

Câu 1

Phương pháp: Vận dụng các kiến thức đã học về các thể thơ đã học.

Cách giải:

Thể thơ tự do.

Câu 2

Phương pháp: Đọc, tìm ý.

Cách giải:

Hai hình ảnh đặc biệt của sân khấu do những người lính đảo tự tạo ra qua đoạn thơ:

- Sân khấu được làm từ đá san hô.
- Cánh gà được tạo nên từ mấy tấm tôn.

Câu 3

Phương pháp: Vận dụng kiến thức đã học về biện pháp tu từ.

Cách giải:

- Biện pháp tu từ: So sánh.
- Tác dụng: Thể hiện vẻ đẹp của những giai điệu người lính mạnh mẽ, ngang tàng, đầy kiên định.

Câu 4

Phương pháp: Phân tích, lý giải, tổng hợp.

Cách giải:

Học sinh tự đưa ra nhận xét về tâm hồn của người lính. Đảm bảo yêu cầu đề bài.

Gợi ý:

- Sự tinh nghịch, dí dỏm của người lính.
- Sự mạnh mẽ, ngang tàng nhưng vẫn mang nét lãng mạn.

- Người anh hùng lạc quan,...

II. LÀM VĂN

Câu 1

Phương pháp: Vận dụng kiến thức đã học về cách làm một đoạn nghị luận xã hội.

Cách giải:

* Xác định vấn đề nghị luận: Sức mạnh tinh thần lạc quan của con người trong hoàn cảnh khó khăn. **1. Mở đoạn:** Giới thiệu vấn đề

2. Thân đoạn: Triển khai vấn đề

- Con người trong cuộc đời luôn phải đối diện với những thử thách, khó khăn. Đó là điều không thể tránh khỏi. Một trong những yếu tố cần thiết nhất khi gặp khó khăn đó là sự lạc quan.

- Sức mạnh của tinh thần lạc quan trong khó khăn:

+ Tinh thần lạc quan khiến chúng ta giữ được sự bình tĩnh. Từ đó tìm ra hướng giải quyết vấn đề khắc phục khó khăn.

+ Tinh thần lạc quan tạo ra năng lượng tích cực giữ con người không gục ngã khi gặp khó khăn.

+ Tinh thần lạc quan đôi khi giúp con người tìm ra hướng đi mới, bài học mới ngay trong khó khăn. + Tinh thần lạc quan chính là yếu tố giúp cuộc sống của con người trở nên có ý nghĩa hơn.

.....

3. Kết đoạn: Bài học nhận thức và hành động

Học sinh chú ý đưa ra những dẫn chứng cụ thể cho mỗi luận điểm của mình.

Câu 2

Phương pháp:

- Phân tích (Phân tích đề để xác định thể loại, yêu cầu, phạm vi dẫn chứng).

- Sử dụng các thao tác lập luận (phân tích, tổng hợp, bàn luận,...) để tạo lập một văn bản nghị luận văn học.

Cách giải:

Yêu cầu hình thức:

- Thí sinh biết kết hợp kiến thức và kỹ năng làm nghị luận văn học để tạo lập văn bản.

- Bài viết phải có bố cục đầy đủ, rõ ràng; văn viết có cảm xúc; diễn đạt trôi chảy, bảo đảm tính liên kết; không mắc lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp.

Yêu cầu nội dung:

I. Giới thiệu chung

- Tô Hoài là một cây bút văn xuôi tiêu biểu của nền văn học hiện đại Việt Nam. Tô Hoài rất am hiểu phong tục tập quán của người dân miền núi, biệt tài phân tích tâm lí nhân vật và lời văn đậm chất khẩu ngữ.

- Vợ chồng A Phủ là sản phẩm của chuyến đi thực tế của ông cùng bộ đội lên giải phóng Tây Bắc.

- Khái quát vấn đề: Phân tích đoạn trích trên; từ đó, nhận xét cái nhìn về người lao động của nhà văn Tô Hoài.

II. Phân tích

1. Phân tích đoạn trích

* *Vị trí đoạn trích:* Đoạn trích nằm ở phần giữa của tác phẩm. Đoạn trích thể hiện sự trỗi dậy của tinh thần Mị trong đêm tình mùa xuân.

a. Nguyên nhân thức tỉnh:

- Không khí ngày xuân:

+ Người Hồng Ngải ăn Tết khi đã gặt xong bát kê ngày tháng năm -> Khi cuộc sống vật chất đã đầy đủ thì cuộc sống tinh thần mới trở nên tốt đẹp. Qua đây cho thấy nhà văn Tô Hoài rất am hiểu về phong tục miền núi Tây Bắc.

+ Ngày Tết ở Hồng Ngải rất vui. Trai gái trẻ con tập trung ra mảnh sân ở trước đánh pao, đánh quay, thổi sáo, thổi khèn. Ngày xuân là ngày người ta đi tìm nhau, người ta trưng diện để gặp nhau. Ngày Tết năm ấy rất lạnh, nhưng không thể ngăn được già, trẻ, gái, trai đến với những trò chơi dân gian, không ngăn được trai gái tìm thấy nhau.

+ Ai ai cũng đi chơi tết nhưng có một người đang lạc lõng giữa đám đông đó là Mị. Ngày Tết tháng A Sử không cho Mị đi chơi Tết.

-> Không khí ngày xuân như một cơn gió mát lành đã làm xao động cõi lòng của Mị, như một mặt hồ yên ả bỗng lăn tăn gợn sóng sau bao tháng ngày bình lặng....

- Men rượu ngày xuân:

+ Rượu khiến người ta vui trong không khí tung bừng ngày Tết. Mị không được đi chơi thì cũng sẽ có cách đón Tết riêng – lén lấy rượu uống ực từng bát. Mị uống như đang dốc hết những đắng cay của cuộc đời. Cách uống rượu của Mị như bỏ hồn, như bỏ tức, như đang căm giận như đang uất ức một điều gì đó.

+ Sau khi uống rượu Mị quan sát mọi người nhảy đồng nhưng dường như cô không để tâm vào điều đó, cô không quan sát điều đó bởi lòng Mị đang sống về những ngày trước -> Rượu làm lu mờ đi cuộc sống hiện tại đau khổ, rượu là chất xúc tác khiến Mị say, khiến Mị quên, khiến Mị xóa mờ đi được thực tại đau khổ mà trở về với những kí ức ngày xưa. Rượu là một cây cầu nối dẫn Mị về với kí ức tươi đẹp.

+ Trong văn học rất nhiều nhân vật đã sử dụng men rượu. Hồ Xuân Hương đã sử dụng men rượu để quên đi thực tại hay Chí Phèo uống đã cạn hai chai rượu để cố gắng quên đi Thị Nở, nhưng vẫn còn hơi cháo hành thoang thoảng. Cuối cùng, là một cô Mị uống để quên đi thực tại không khí của ngày xuân nhưng lại chìm vào không khí của những ngày xuân trước đó.

-> Tìm đến rượu để quên đi bi kịch của mình. Rượu có thể làm thể trạng say nhưng lại khiến họ thức tỉnh nỗi đau của thân phận.

=> Men rượu là chất xúc tác dẫn Mị về quá khứ tươi đẹp của một thời tự do, hạnh phúc.

- Tiếng sáo ngày xuân:

+ Tiếng sáo xuất hiện rất nhiều, xuất hiện dày đặc.

+ Tiếng sáo ngày xuân là tín hiệu tình yêu của những đôi trai gái đi tìm nhau. Ngày xưa có bao nhiêu chàng trai thổi sáo đi theo Mị. Đó là thời Mị yêu và được yêu. Một thời gian hạnh phúc, tự do. Bây giờ khi tiếng sáo gọi bạn cất lên, điều đó không chỉ đại diện cho kí ức mà là sự thúc gọi, là động lực thôi thúc Mị đến với đêm tình mùa xuân đến với sự thức tỉnh trở lại thành đúng cô Mị ngày nào.

b. Ý thức thức thức tỉnh:

- Sự thay đổi trong ý thức, lòng Mị đột nhiên vui sướng trở lại. Chứng tỏ thời gian trước lòng Mị giống như một mảnh đất khô cằn, để đến bây giờ, khi được thức tỉnh, lòng cô phơi phới như có làn gió làm cho nở hoa, làm cho đâm chồi. Điều này đánh dấu sự thức tỉnh đầu tiên trong tâm hồn Mị.

- Mị nhận ra Mị còn trẻ. Mị biết tự soi lại mình. Còn trẻ là tóc còn xanh, da còn căng và trái tim còn đập phồng khát vọng yêu đương.

- Mị muốn đi chơi. Nếu như ngày trước Mị về làm dâu A Sử không cho Mị đi chơi, mà dù cho A Sử cho phép Mị cũng chẳng buồn đi. Cô khước từ nhu cầu tinh thần bởi khi đó, Mị trở thành cỗ máy lao động chỉ có nhu cầu tồn tại. Bây giờ Mị nảy sinh khát vọng tinh thần tháo cũi sổ lồng.

- Bao nhiêu người có chồng cũng đi chơi ngày Tết. Lần đầu tiên sau bao nhiêu ngày về làm dâu, cô biết so sánh mình với những thân phận làm dâu khác. Mị cũng lấy chồng như người ta và Mị cũng phải đi chơi ngày Tết. Đây là một đòi hỏi công bằng. Đây là sự thức tỉnh về mặt lý trí để đòi lại quyền lợi cho mình.

- Nếu có nắm lá ngón trong tay lúc này Mị sẽ ăn cho chết ngay, chứ không buồn nhớ lại nữa. Những ngày đầu làm dâu Mị đã từng muốn ăn lá ngón tự tử nhưng sau đó cha của Mị ngăn lại. Vì chữ hiếu, cô nếm nắm lá ngón đi và từ đó không bao giờ có ý định ăn lá ngón tự tử nữa. Ngày cha Mị chết, mối ràng buộc duy nhất của Mị không còn nhưng cô cũng không còn muốn ăn lá ngón tự tử nữa. Lúc này cô đã bị tê liệt cả về thể xác lẫn tinh thần. Vậy mà bây giờ nó lại trở lại trong tâm trí của Mị đánh dấu sự thức tỉnh về tâm hồn, Mị đã ý thức được cái khổ của mình, ý thức phản kháng trong Mị tưởng đã bị vùi lấp tự nhiên được quay lại. Cô Mị ngày nào, bông hoa ban ngát hương ngày nào đã trở lại vẹn nguyên trong đêm tình mùa xuân đó.

=> Sự thức tỉnh của Mị trong đêm tình mùa xuân giống như hình ảnh của một hòn than. Nó đại diện cho sức sống tiềm tàng của Mị. Hôm nay có thể bị vùi, bị chôn trong tro lạnh phủ phàm. Nhìn bề ngoài có thể thấy vô cùng lạnh lẽo tưởng như đã tắt hẳn nhưng bên trong đó, hòn than vẫn âm ỉ và nó vẫn chờ đến đêm mùa đông để vùng lên đốt cháy mọi xiềng xích để giải thoát được mình.

2. Nhận xét cái nhìn về người lao động của nhà văn Tô Hoài.

- Tô Hoài nhìn người lao động bằng tình yêu thương, sự đồng cảm, trân trọng họ.

- Dưới cái nhìn của Tô Hoài, người nông dân hiện lên với sự khổ cực vì phải chịu sự áp bức, bóc lột của chế độ cầm quyền. Thế nhưng, khác với người nông dân trước Cách mạng, họ luôn biết vươn lên thoát khổ bằng nghị lực, bằng sự phản kháng mãnh liệt.

- Quan đây, tác giả thể hiện niềm tin vào sức sống bất diệt ở những người lao động bị vùi dập tàn nhẫn bởi cường quyền và thần quyền.

- Với cảm hứng nhân đạo mới mẻ, có thể xem đoạn trích này nói riêng và Vợ chồng A Phủ nói chung là bài ca, ca ngợi sự sống con người.

III. Kết luận

- Khái quát lại vấn đề.

- Giá trị nội dung, nghệ thuật.